

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỔ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

PHỤ LỤC 2

BIỂU MẪU 1: THU THẬP DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 5

(Kèm theo Công văn số 719 /SGDDT-QLCLGDCNTT ngày 02 tháng 03 năm 2026)

STT	Họ và tên đệm	Tên	Giới tính (Nữ = 1, Nam = 2)	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Nhu cầu GD đặc biệt (SEN*)	Học lực
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	Huỳnh Bảo	An	2	01-02-2015	5A		H
2	Nguyễn Đăng Tuấn	Anh	2	12-09-2015	5A		T
3	Phạm Nguyễn Huyền	Anh	1	27-03-2015	5A		H
4	Tạ Nguyễn Khánh	Duyên	1	30-10-2015	5A		T
5	Trịnh Ngọc Hải	Đăng	2	10-10-2015	5A		H
6	Nguyễn Thị Thanh	Hằng	1	22-05-2015	5A		C
7	Nguyễn Văn Trường	Hoàng	2	30-07-2015	5A		C
8	Nguyễn Mậu Gia	Huy	2	02-09-2015	5A		H
9	Nguyễn Nguyên	Khang	2	16-10-2015	5A		T
10	Bùi Bảo	Lộc	1	22-01-2015	5A		T
11	Lê Trần Đại	Nghĩa	2	30-09-2015	5A		T
12	Nguyễn Trần Văn	Ngọc	2	01-07-2015	5A		H
13	Trần Nguyễn Minh	Ngọc	1	08-02-2015	5A		T
14	Đỗ Thiện	Nhân	2	23-11-2015	5A		T
15	Nguyễn Khánh	Nhi	1	24-08-2015	5A		H
16	Phạm Trần	Phong	2	22-12-2015	5A		H
17	Nguyễn Gia	Phú	2	11-7-2015	5A		H
18	Nguyễn Sỹ	Phú	2	26-12-2015	5A		T
19	Châu Ngọc Nhã	Phương	1	04-02-2015	5A		H
20	Nguyễn Trần Kỳ	Phương	1	21-06-2015	5A		T
21	Đào Ngọc	Thịnh	2	30-04-2015	5A		C
22	Đoàn Ngọc Nhã	Thư	1	11-10-2015	5A		T

23	Trần Võ Thuỳ	Trâm	1	15-04-2015	5A		T
24	Nguyễn Kiều	Trinh	1	09-04-2015	5A		T
25	Trần Nguyễn Hoàng	Tuyền	2	20-01-2015	5A		T
26	Vũ Công	Danh	2	18-01-2015	5B		T
27	Nguyễn Hương	Giang	1	10-01-2015	5B		T
28	Đỗ Minh	Hằng	1	16-08-2015	5B		H
29	Dương Lê Ngọc	Hân	1	13-04-2015	5B		T
30	Hoàng Duy	Khánh	2	18-07-2015	5B		C
31	Châu Lương Minh	Khôi	2	14-10-2015	5B		H
32	Nguyễn Thị Hồng	Linh	1	31-12-2015	5B		C
33	Nguyễn Vũ Xuân	Linh	2	11-11-2015	5B		H
34	Lê Kiều	My	1	27-03-2015	5B		H
35	Nguyễn Võ Nhã	My	1	24-06-2015	5B		H
36	Nguyễn Lâm Bảo	Ngân	1	24-09-2015	5B		C
37	Võ Châu Bảo	Ngân	1	15-03-2015	5B		H
38	Phan Trần Vương	Nhất	2	02-08-2015	5B		H
39	Trần Ngọc Bảo	Nhi	1	20-05-2015	5B		T
40	Nguyễn Lê Quỳnh	Như	1	16-11-2015	5B		T
41	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Như	1	16-01-2015	5B		H
42	Châu Thái Việt	Phong	2	19-01-2015	5B		H
43	Lê Võ Gia	Phú	2	14-07-2015	5B		H
44	Võ An	Phương	1	03-02-2015	5B		T
45	Phạm Thị Thu	Thủy	1	21-04-2015	5B		T
46	Nguyễn Lê Hoàng Anh	Thư	1	01-04-2015	5B		H
47	Mai Phạm Thiện	Thương	1	13-10-2015	5B		T
48	Đồng Quang	Tiến	2	06-02-2015	5B		H
49	Lê Võ Quỳnh	Trâm	1	04-08-2015	5B		H
50	Lương Bảo	Trâm	1	23-10-2015	5B		T
51	Lương Nguyễn Bảo	Trân	1	07-01-2015	5B		T
52	Huỳnh Minh	Tươi	2	26-03-2015	5B		H

53	Phan Nhã	Uyên	1	03-05-2015	5B		T
54	Y Ngọc	Ảnh	1	29-11-2015	5C		C
55	A	Đạt	2	20-6-2015	5C		Đ
56	A	Đô	2	20-12-2015	5C		Đ
57	A	Doanh	2	23-2-2015	5C		Đ
58	Y	Hia	1	19-4-2015	5C		T
59	Y	Hiền	1	06-11-2015	5C		Đ
60	A	Hmy	2	29-8-2015	5C		Đ
61	Y	Huệ	1	15-11-2015	5C		Đ
62	A Lâm	Huy	2	02-05-2015	5C		Đ
63	Y	Huyền	1	04-08-2015	5C		Đ
64	A	Kha	2	07-02-2015	5C		Đ
65	A	Khác	2	13-9-2015	5C		C
66	A	Khiêm	2	03-08-2014	5C		C
67	A	Khúy	2	19-9-2015	5C		Đ
68	A	Kỳ	2	30-1-2015	5C		Đ
69	Y	Linh	1	24-4-2015	5C		Đ
70	Y	Loại	1	30-3-2015	5C		T
71	Y Mai	Loan	1	02-01-2015	5C		Đ
72	A	Luân	2	23-8-2015	5C		C
73	A	Mạc	2	11-06-2015	5C		Đ
74	A	Mãi	2	29-11-2015	5C		Đ
75	Y My	Zun	1	13-10-2015	5C		Đ
76	Y	Ngấn	1	22-9-2013	5C		T
77	Y Thu	Nguyệt	1	27-9-2015	5C		C
78	Y Kim	Ny	1	20-12-2015	5C		Đ
79	Y	Quỳnh	1	05-11-2015	5C		T
80	Y Khánh	Thư	1	23-11-2015	5C		Đ
81	Y Chúc	Anh	1	04-01-2014	5D		Đ
82	A	Cường	2	23-01-2014	5D		Đ

83	A	Định	2	09-02-2015	5D		Đ
84	A	Huy	2	12-06-2015	5D		C
85	A Minh	Khánh	2	01-11-2015	5D		Đ
86	Y Minh	Minh	1	01-09-2015	5D		Đ
87	A	Móc	2	30-09-2015	5D		C
88	Y - Hi	Neo	1	24-10-2015	5D		Đ
89	Y Ry	Nes	1	19-02-2015	5D		Đ
90	Y Thu	Nhi	1	30-10-2015	5D		Đ
91	Y Hà	Ni	1	02-09-2015	5D		Đ
92	Y	Niên	1	08-09-2015	5D		Đ
93	Y	Phượng	1	02-01-2015	5D		T
94	Y Sa	Ra	1	25-01-2015	5D		Đ
95	Y Ma	Ri	1	23-05-2015	5D		Đ
96	A Minh	Thiện	2	11-07-2015	5D		Đ
97	A	Thiệt	2	25-01-2015	5D		Đ
98	A	Thịnh	2	31-08-2015	5D		Đ
99	A Phước	Thịnh	2	07-08-2015	5D		Đ
100	A Vu	Thoan	2	21-02-2015	5D		Đ
101	Y	Thỷ	1	01-01-2015	5D		T
102	A	Trí	2	01-01-2015	5D		T
103	A Lương Anh	Tuấn	2	18-08-2014	5D		C
104	A Ly	Tuyên	2	05-01-2015	5D		Đ
105	A Ly Tiên	Tuyển	2	20-02-2015	5D		Đ
106	Y	Vi	1	04-10-2015	5D		Đ
107	Y Sa	Vi	1	27-05-2015	5D		Đ
108	A	Vũ	2	29-4-2015	5D		Đ
109	A	Dinh	2	03-05-2015	5E		C
110	A	Dương	2	11-02-2015	5E		H
111	A	Hiệp	2	18-07-2014	5E		C
112	A	HNoàn	2	23-01-2015	5E		H

113	Y	Kang	1	08-05-2015	5E		T
114	Y	Kiên	1	21-06-2015	5E		H
115	A Siu	Linh	2	10-03-2015	5E		H
116	Y	Siêu	1	13-11-2015	5E		T
117	Y	Tân	1	13-01-2015	5E		H
118	A	Tê	2	10-02-2015	5E		H
119	A	Thạch	2	15-07-2015	5E		H
120	A	Thắng	2	06-02-2015	5E		H
121	A	Tháo	2	29-10-2015	5E		H
122	A	Thấu	2	30-11-2014	5E		H
123	Y	Thiếu	1	04-06-2015	5E		H
124	A	Thuâ	2	20-10-2014	5E		H
125	A	Tim	2	25-02-2015	5E		H
126	A	Tính	2	21-01-2015	5E		H
127	A	Trần	2	01-10-2015	5E		H
128	Y	Tre	1	15-12-2015	5E		H
129	A	Trí	2	23-08-2015	5E		H
130	A	Trọng	2	3-11-2015	5E		T
131	A	Trọng	2	10-07-2013	5E		C
132	Y	Vị	1	30-08-2015	5E		H
133	Y	Vùi	1	17-05-2015	5E		T
134	A	Bắc	2	12-12-2015	5G		H
135	A	Bì	2	30-07-2015	5G		T
136	A	Đồ	2	16-12-2015	5G		C
137	Y	Đu	1	23-08-2015	5G		H
138	A	Đức	2	14-08-2015	5G		H
139	Y	Dung	1	2-12-2012	5G		C
140	Y	Gì	1	23-08-2015	5G		H
141	A	Gôn	2	19-10-2015	5G		H
142	Y	Gúy	1	17-5-2015	5G		H

143	Y	Hạo	1	04-07-2015	5G		H
144	Y	Hơn	1	24-05-2015	5G		T
145	A	Jâng	2	10-10-2015	5G		H
146	A	Khiết	2	12-08-2014	5G		C
147	A	Khoa	2	22-07-2015	5G		H
148	A	Khôi	2	15-01-2015	5G		H
149	A Thanh	Lương	2	12-4-2015	5G		H
150	Y	Nhường	1	17-10-2015	5G		T
151	A	Nhuyễn	2	19-04-2015	5G		H
152	Y	Phan	1	29-03-2015	5G		H
153	Y	Sao	1	01-12-2015	5G		T
154	A	Thợ	2	11-05-2015	5G		H
155	A	Thúng	2	11-5-2015	5G		H
156	A	Trang	2	8-5-2015	5G		T

Lưu ý:

1. Biểu mẫu hoàn thiện trên file excel, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 12pt.

2. Tên file lưu: Tên tỉnh/TP_Tên trường_DS HS Lop 5

3. Thống nhất nội dung thông tin một số cột như sau:

Cột (4): Học sinh giới tính là Nữ ghi mã 1, là Nam ghi mã 2.

Cột (6): Lớp của học sinh theo thứ tự của từng lớp cho đến hết (VD: Trường Tiểu học X có 02 lớp 5: 5A và 5B; Cách ghi như sau: liệt kê từ 1 đến hết học sinh của lớp 5A, tiếp đến là từ 1 đến hết học sinh lớp 5B).

Đối với trường liên cấp, trường rơi vào mẫu khảo sát của cấp học nào thì chỉ liệt kê danh sách học sinh ở cấp học đó (VD: Trường TH-THCS-THPT X được chọn tham gia khảo sát cấp Tiểu học, trường chỉ liệt kê danh sách học sinh lớp 5)

Cột (7): Điền mã hóa tương ứng với học sinh có nhu cầu giáo dục đặc biệt (SEN):

Mã 1- Khuyết tật về chức năng: Học sinh có khuyết tật vận động từ trung bình đến nặng.

Mã 2- Khuyết tật về nhận thức, hành vi hoặc cảm xúc: Theo ý kiến của các chuyên gia, học sinh bị khuyết tật về nhận thức, hành vi hoặc cảm xúc

Mã 3- Hạn chế về trải nghiệm ngôn ngữ: Học sinh không phải là một người bẩm sinh nói Tiếng Việt và không thành thạo Tiếng Việt.

Mã 4- Hạn chế về tài liệu bằng ngôn ngữ giảng dạy: Không có sẵn tài liệu Tiếng Việt khi học sinh học.

Ví dụ:

- Học sinh **khuyết tật chức năng** là những học sinh có tật như khiếm thị, khuyết tật về vận động, ... được mã hóa là **"1"** trong cột (7).

- **Khuyết tật về nhận thức, hành vi hoặc cảm xúc** đã được chuyên gia, bác sĩ đánh giá là nhận thức chậm, được mã hóa là **"2"** trong cột (7).

- Học sinh là người dân tộc nên tiếng Việt không phải là ngôn ngữ bẩm sinh và gặp khó khăn khi nói tiếng Việt, cần nhiều sự giúp đỡ khi thực hiện các kỳ thi thì học sinh này được coi là **hạn chế về trải nghiệm ngôn ngữ** và được mã hóa là **"3"** trong cột (7).

- Những học sinh không có nhu cầu đặc biệt thì để trống cột (7).

Cột (8): Kết quả học lực của học sinh trong học kì I, năm học 2025-2026.

Đã Tô, ngày 03 tháng 03 năm 2026

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Cường

